

Số: 2378/BXD-QHKT

V/v rà soát, tổng kết, đánh giá thi hành pháp luật về quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường; Giao thông vận tải; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giáo dục và Đào tạo; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; Quốc phòng, Công an;
- Các Hội, Hiệp hội: Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam, Tổng Hội Xây dựng Việt Nam, Hiệp hội các đô thị Việt Nam, Hiệp hội Bất động sản Việt Nam.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác hoàn thiện quy định pháp luật thuộc lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn tại các văn bản số 139/TB-VPCP ngày 31/5/2021 và số 122/TB-VPCP ngày 25/5/2021 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại các buổi làm việc với Bộ Xây dựng và với lãnh đạo Thành phố Hồ Chí Minh; thực hiện Quyết định số 1398/QĐ-TTg ngày 16/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 83/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV đối với lĩnh vực xây dựng, Bộ Xây dựng đề nghị các Bộ, ngành, cơ quan, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tổng kết đánh giá toàn diện việc thực hiện Luật Quy hoạch đô thị và nội dung quy hoạch xây dựng tại Luật Xây dựng; xây dựng báo cáo tổng kết theo Đề cương (bản đính kèm);

2. Tổng hợp, đánh giá những mâu thuẫn, chồng chéo giữa pháp luật chuyên ngành có liên quan với pháp luật về quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng; kiến nghị các nội dung cần sửa đổi, bổ sung và các giải pháp khác để thực hiện Luật.

Nội dung báo cáo tổng kết, đánh giá đề nghị gửi về Bộ Xây dựng, số 37 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội trước ngày 30/7/2021 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Bộ Xây dựng trân trọng cảm ơn và mong nhận được sự phối hợp chặt chẽ của Quý Cơ quan./.m

Noi nhận:

- Như trên;
- TTCP Phạm Minh Chính (đề b/c);
- PTTgCP Lê Văn Thành (đề b/c);
- Lưu: VT, QHKT.



Phụ lục 1

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO Tổng kết thi hành Luật Quy hoạch đô thị và Luật Xây dựng năm 2014 (nội dung quy hoạch xây dựng)

(Đề cương Báo cáo của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)

I. Việc phổ biến và ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Quy hoạch đô thị và Luật Xây dựng năm 2014 (nội dung quy hoạch xây dựng) từ năm 2010 đến nay

1.1. Đánh giá việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Quy hoạch đô thị và Luật Xây dựng năm 2014 (nội dung quy hoạch xây dựng) tại địa phương

a) Đánh giá việc ban hành các văn bản quy định về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (thống kê số lượng văn bản đã ban hành và văn bản còn hiệu lực; đánh giá sự cần thiết ban hành, sự đầy đủ về nội dung, việc tuân thủ các quy định của văn bản cấp trên và hiệu quả của các quy định tại văn bản được ban hành);

b) Đánh giá việc ban hành các văn bản quy định về phân công, phân cấp trong quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (thống kê số lượng văn bản đã ban hành và văn bản còn hiệu lực; đánh giá sự cần thiết ban hành, sự đầy đủ về nội dung, việc tuân thủ các quy định của văn bản cấp trên và hiệu quả của các quy định tại văn bản được ban hành);

c) Đánh giá về việc ban hành các quy định khác.

1.2. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn và việc phổ biến, giáo dục pháp luật về quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng

1.3. Đánh giá chung

a) Kết quả đạt được.

b) Tồn tại, bất cập trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng; những mâu thuẫn, chồng chéo giữa các pháp luật chuyên ngành có liên quan và pháp luật về quy hoạch xây dựng; nguyên nhân.

II. Tình hình triển khai thực hiện các quy định pháp luật trong lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng.

Nêu kết quả đạt được và các tồn tại, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện các nội dung sau:

2.1. Tổ chức lập quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng

- a) Đối tượng, phạm vi, thời hạn lập quy hoạch;
- b) Trách nhiệm lập quy hoạch;
- c) Kinh phí lập quy hoạch;
- d) Nội dung lập quy hoạch;
- e) Lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch;
- g) Việc ban hành quy định quản lý theo quy hoạch được duyệt.

2.2. Thẩm định, phê duyệt quy hoạch

- a) Trình tự thẩm định, phê duyệt;
- b) Trách nhiệm thẩm định, phê duyệt;
- c) Nội dung thẩm định, phê duyệt;
- d) Hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch.

2.3. Tổ chức triển khai thực hiện theo quy hoạch được duyệt

- a) Công bố, công khai, cung cấp thông tin quy hoạch;
- b) Cắm mốc giới theo quy hoạch được duyệt;
- c) Rà soát, đánh giá việc thực hiện quy hoạch và công tác điều chỉnh quy hoạch;
- d) Quản lý và sử dụng đất theo quy hoạch được duyệt;
- e) Quản lý xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng và không gian ngầm đô thị theo quy hoạch được duyệt (Quản lý đất xây dựng dành cho công trình HTKT; quản lý xây dựng hệ thống HTKT tại khu vực hiện hữu, khu vực xây dựng mới; quản lý không gian ngầm và công trình ngầm);
- g) Quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt (Giới thiệu địa điểm; quản lý phát triển đô thị mới, khu đô thị mới; Quản lý cải tạo đô thị).

III. Đề xuất, kiến nghị

3.1. Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch đô thị và nội dung quy hoạch xây dựng tại Luật Xây dựng và các văn bản quy định chi tiết thi hành

3.2. Đề xuất các giải pháp để tổ chức thi hành Luật

Phụ lục 2

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết thi hành Luật Quy hoạch đô thị và Luật Xây dựng năm 2014 (nội dung quy hoạch xây dựng)

(Đề cương Báo cáo của các Bộ, ngành và Hội nghề nghiệp)

1. Đánh giá các quy định pháp luật liên quan và việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Quy hoạch đô thị và Luật Xây dựng năm 2014 từ năm 2010 đến nay

a) Đánh giá các quy định pháp luật có liên quan đến quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng đã được ban hành.

b) Tình hình ban hành các quy định pháp luật về quy hoạch chuyên ngành để quản lý, thực hiện đầu tư xây dựng các công trình chuyên ngành (thống kê số lượng văn bản đã ban hành và văn bản còn hiệu lực; đánh giá sự cần thiết, tính kịp thời của việc ban hành các văn bản, quy định chuyên ngành; đánh giá sự đầy đủ về nội dung, việc tuân thủ các quy định của văn bản cấp trên và hiệu quả của các quy định tại văn bản được ban hành)

2. Đánh giá những mâu thuẫn, chồng chéo giữa các pháp luật chuyên ngành có liên quan với Luật Quy hoạch đô thị và nội dung quy hoạch xây dựng tại Luật Xây dựng năm 2014.

- a) Về đối tượng lập quy hoạch;
- b) Về thời hạn quy hoạch
- c) Về trình tự thủ tục;
- d) Về hồ sơ, sản phẩm quy hoạch;
- e) Về quản lý, thực hiện quy hoạch;
- g) Các nội dung khác.

3. Đánh giá chung về những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- a) Kết quả đạt được
- b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

4. Các vấn đề khác

5. Đề xuất, kiến nghị

a) Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch đô thị và nội dung quy hoạch xây dựng tại Luật Xây dựng năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thi hành

b) Đề xuất các giải pháp để tổ chức thi hành Luật